

Bản án số: 21/2022/HS-PT
Ngày: 22-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đình Thông và ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 149/2021/HSPT, ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Phan Thanh V và Trần Văn T; do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 21/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Phan Thanh V; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1987, tại: Bùi L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phan Thanh T và bà Lê Thị Th; vợ: Lê Thị Trà G; con: Có 1 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến ngày 02/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang biện pháp bảo lãnh. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: Trần Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 01 năm 1989, tại: Tân L, T, H; nơi cư trú: Thôn T, xã Tân L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 12/12; con ông Trần Văn Biểu và bà Đặng Thị H; vợ: Trần Thị T; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 09/4/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Nhân thân: Ngày 17/5/2021, Trần Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh bắt quả tang về hành vi “Đánh bạc”. Hiện đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 15/CSĐT ngày 27/5/2021 của Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Quyết định gia hạn tạm giam lần thứ nhất số 09/QĐ-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Trong vụ án còn có các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 01/4/2021, Phan Thanh V nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc để hưởng lợi bất chính nên sử dụng điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max, có số thuê bao 0965.264.567 gọi đến số thuê bao 0948.828.089 cho Nguyễn Thị L nói muốn mượn địa điểm nhà ở gia đình bà L tại số 169, đường Nguyễn Ái Quốc, thuộc tổ dân phố 9, phường B, thị xã H để đánh bạc nhưng Nguyễn Thị L chưa trả lời. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày bà L đồng ý và nhắn tin cho Việt nội dung: *Mấy giờ thì đánh. V hiểu ý bà L nên nhắn tin lại với nội dung: Khoảng 12 giờ cùng ngày sẽ đánh bạc và bảo bà L gọi thêm vợ chồng Trần Trung T đến tham gia cùng đánh bạc. Bà L trả lời vợ chồng T đã có mặt. Sau đó, Phan Thanh V đi lên thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh mua 56 bộ bài Tú lơ khơ rồi quay về xã B, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh gọi điện cho Nguyễn Phi H cùng đi để tổ chức đánh bạc. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Phan Thanh V gọi điện thoại cho Hồ Khánh L rủ đến thị xã H tham gia đánh bạc thì L đồng ý. Tiếp đó V gọi điện thoại cho Phan Ngọc T báo cho T biết sẽ tổ chức đánh bạc và rủ T tham gia, tuy nhiên không nói rõ địa điểm. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Thanh V và Nguyễn Phi Hg thuê xe taxi đi theo đường đê L đến đoạn giao nhau với đường Quốc lộ 1A rồi gọi điện thoại cho Trần Văn H đến thị xã H chơi, ăn uống.*

Nhận được điện thoại của Phan Thanh V, Trần Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6, biển kiểm soát 38A-283.23, chở Trần Văn T và nam thanh niên tên là Tuấn đi từ thành phố Hà Tĩnh ra thị xã Hồ chơi theo lời mời của Việt, theo thông nhất Việt sẽ đón H tại ngã tư thị xã H

Phan Ngọc Tín đang ăn cơm cùng Thái Văn L, Bùi Thức D và Phan Tiến D tại thành phố Hà Tĩnh, sau khi nhận được điện thoại của Việt đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển số Lào UN 6660 chở mọi người đi về khu vực ngã tư T, huyện Đrôi quay ra khu vực đê L, phường T, thị xã H theo hướng dẫn của Việt.

Khoảng 12 giờ ngày 01/4/2021, Trần Thị Lan A với Vương Anh C cùng nhau đi ăn cơm trưa thì Ưông Phương T gọi điện thoại cho Vương Anh C và Trần Thị Lan A rủ đi sang Hà Tĩnh mua đất nên ba người hẹn gặp nhau tại đường Lê Viết T khu vực trước Trường Cao đẳng sư phạm Nghệ An. T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes, biển kiểm soát 37A-615.89 đến đón Lan A và C cùng đi. Quá trình đó Hồ Khánh L nhắn tin liên lạc với Trần Thị Lan A và Vương Anh C trao đổi về việc Việt tổ chức đánh bạc tại thị xã H.

Khoảng 12 giờ ngày 01/4/2021, sau khi nhận được điện thoại của Phan Thanh V, Hồ Khánh L nhờ Đậu Thị Q đi cùng sang Hà Tĩnh để tham gia đánh bạc nhưng không nói rõ mục đích cho Q biết. Đậu Thị Q điều khiển xe ô tô

nhãn hiệu Mazda3, biển kiểm soát 37A-703.80 chở Hồ Khánh L theo đường Quốc lộ 1A đi sang thị xã H.

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 01/4/2021, sau khi các nhóm gặp nhau tại khu vực đường Quốc lộ 1A gần Công ty cổ phần tập đoàn Hoàn Sơn thuộc phường Đ, thị xã H, Phan Thanh V nói nhóm Ch, Lan A, T vào gửi xe ô tô để cùng đến địa điểm đánh bạc thì mọi người đồng ý. Ông Phương T điều khiển xe ô tô vào gửi tại khu vực Cửa hàng xăng dầu Bắc Hà Tĩnh, còn V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37A-703.80 của Q chở Lan A, T, Ch, L, Q đến nhà bà Nguyễn Thị L ở số nhà 169, đường Nguyễn Ái Quốc, tổ dân phố 9, phường B, thị xã H; H xách theo túi nilon màu đỏ chứa các bộ bài Tú lơ khơ cùng quyển sổ và bút viết do V đưa cho trước đó lên xe ô tô biển số Lào UN 6660 do T điều khiển (trên xe còn có Thái Văn L, Phan Tiến D và Bùi Thức D) đi đến địa điểm đánh bạc. Đến trước nhà bà L tất cả mọi người đi vào trong nhà bà L, riêng Phan Ngọc T không vào mà điều khiển xe đi về, tuy nhiên lúc này Phan Thanh V gọi điện và nhờ T đi đến khu vực gần ngã tư thị xã H đón nhóm của Trần Văn H. Sau khi gặp Tín, Trần Văn Hoàng đậu xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6, biển kiểm soát 38A-283.23 tại khu vực đường lên Nghĩa trang liệt sỹ thị xã Hồng Lĩnh và cùng với Trần Văn T và nam thanh niên tên T lên xe của T đi đến nhà bà Lan. Đến nơi H và T đi vào nhà bà L, còn T đi đâu không rõ, T tiếp tục điều khiển xe ô tô đi gặp người bạn để trả nợ, nhưng đi được một đoạn thì nảy sinh ý định đánh bạc nên quay lại nhà bà L.

Tại phòng ngủ tầng 2 nhà bà L, Nguyễn Phi H cùng Phan Thanh V lấy các tấm thảm xốp có sẵn trong phòng trải ra giữa nền phòng để mọi người ngồi xuống đánh bạc, Hùng lấy các bộ bài Tú lơ khơ đã chuẩn bị từ trước ra lọc các quân bài từ 10, J, Q, K bỏ ra, còn lại 36 quân để ở thảm xốp. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/4/2021, sau khi mọi người đã có mặt đầy đủ, V nói với mọi người: Đánh bài ba cây, tiền đặt cửa cá cược thấp nhất là 1.000.000 đồng. Trần Trung T, Phan Ngọc T, Trần Thị Lan A, Ông Phương T, Vương Anh C, Trần Văn T, Hồ Khánh L và Thái Văn L đều đồng ý tham gia đánh bạc. Tiếp đó Phan Thanh V nói mọi người bỏ điện thoại vào 01 túi xách bằng giấy rồi để ngoài cầu thang giao cho H quản lý, tránh việc lộ thông tin ra ngoài đồng thời nói H liên lạc cho Nguyễn Tiến H đến cảnh giới, bảo vệ cho các đối tượng đánh bạc. Được H truyền đạt lại ý của Phan Thanh V, Nguyễn Tiến H hiểu nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38D1-269.90 đi theo hướng dẫn của H đến trước khu vực nhà bà L để canh gác, cảnh giới. Phan Thanh V nhắn tin nói H cảnh giới phía ngoài. Tại phòng ngủ tầng 2 nhà bà L, có 08 người ngồi xuống thảm xốp tham gia đánh bạc gồm: Trần Trung T, Trần Thị Lan A, Phan Ngọc T, Ông Phương T, Hồ Khánh L, Vương Anh C, Thái Văn L, Trần Văn T. Phan Thanh V ngồi xuống thảm xốp cho những người đánh bạc vay tiền, không thu tiền lãi nhưng thỉnh thoảng có người thắng số tiền lớn thì V thu tiền hồ 500.000 đồng, tổng số tiền hồ thu được là 5.000.000 đồng. Ngoài số tiền những người tham gia đánh bạc bỏ tiền ra để đánh, tiền thắng thua sẽ được thanh toán thông qua Phan Thanh V sau khi kết thúc việc đánh bạc. Ngoài ra không có ai khác cho vay mượn tiền, không cầm cố tài sản gì để đánh bạc.

Về hình thức đánh bạc: Các đối tượng sử dụng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, bỏ đi các quân bài từ 10 đến K. Thứ tự các quân bài lớn dần từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và quân A (át); chất bài lớn dần từ bích, chuồn, cơ, rô. Một người cầm bài (gọi là Chương) chia cho mỗi người 03 quân, trước khi xem bài, mỗi người đặt cược với người cầm chương, ít nhất là 1.000.000 đồng, không giới hạn mức cao nhất. Căn cứ bài mỗi người có thể tính thắng, thua như sau: Cao nhất là bài có 03 quân liên tiếp đồng chất (Phily), lúc này tỷ lệ thắng, thua gấp 05 lần tiền cược; tiếp theo là bài có 03 quân bằng nhau (Sáp), lúc này tỷ lệ thắng, thua gấp 04 lần tiền đặt cược; tiếp đến là bài tròn khi có các quân bài cộng lại tròn 10, 20 điểm, lúc này tỷ lệ thắng, thua gấp 02 lần tiền đặt cược, trường hợp tròn có quân Át rô thì gấp 03 lần tiền đặt cược. Nếu không thuộc các trường hợp trên thì cộng các quân bài tính điểm hàng đơn vị, theo quy định các quân bài từ 2 đến 9 tương đương 2 đến 9 điểm, quân Át tính 01 điểm, ai nhiều điểm hơn thì thắng, tỷ lệ thắng, thua tương đương số tiền đặt cược, trường hợp bằng điểm thì so sánh các quân bài theo chất bài thứ tự như trên. Ai có bài tròn 10 điểm trở lên thì có quyền cầm chương.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/4/2021, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an thị xã H phát hiện bắt quả tang, lợi dụng lộn xộn Nguyễn Thị L, Trần Văn T, Vương Anh Ch, Hồ Khánh L, Thái Văn L đã rời khỏi hiện trường. Công an đã tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 28.000.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ 36 quân đang sử dụng; 06 bộ bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng; 24 bộ bài Tú lơ khơ 36 quân, chưa sử dụng; 25 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, chưa sử dụng, 01 quyển sổ ghi nhận việc vay mượn tiền; tạm giữ tại những người tham gia đánh bạc và người khác có mặt số tiền 121.120.000 đồng; 16 điện thoại di động các loại; 01 đầu thu Camera nhãn hiệu Dahua và một số đồ vật, tài sản, phương tiện khác có liên quan.

Trong ngày 01/4/2021, Nguyễn Phi H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max và Nguyễn Tiến H tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38D1- 269.90, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng.

Uông Phương Thảo, Trần Văn T, Nguyễn Thị L, Vương Anh C đã lần lượt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đầu thú về hành vi phạm tội của mình, giao nộp tang vật có liên quan.

Ngày 04/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định truy nã bị can số 01, 02 đối với Hồ Khánh L và Thái Văn L để truy bắt các bị can bỏ trốn. Ngày 06/8/2021 Hồ Khánh L bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An bắt khi đang ở tại xã N, huyện H, tỉnh C.

Ngày 20/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng L đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 đối với hành vi phạm tội của bị can Thái Văn L, vì Thái Văn L đang bỏ trốn chưa bắt được.

Về số tiền các đối tượng mang theo và sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

+ Phan Thanh V mang theo 67.500.000 đồng, trong đó 60.000.000 đồng đưa ra cho các đối tượng vay để đánh bạc, còn 7.500.000 đồng bỏ trong người không nhằm mục đích cho vay.

+ Trần Trung Th mang theo số tiền 2.930.000 đồng bỏ trong ví, T đưa ra 1.000.000 đồng để đánh bạc, nếu thua sẽ mang tiếp ra 1.000.000 đồng để đánh. T vay của Phan Thanh V 10.000.000 đồng để đánh bạc, được một lúc thắng tiền nên chuyển lại cho V 30.000.000 đồng. Sau đó đánh hết số tiền đang có, T lấy lại ở V 10.000.000 đồng để đánh tiếp. Tổng số tiền T sử dụng để đánh bạc là 12.000.000 đồng.

+ Phan Ngọc T mang theo số tiền 6.500.000 đồng để trong túi quần và 6.000.000 đồng trong ví nhưng không sử dụng để đánh bạc, T đã vay của Phan Thanh V 20.000.000 đồng để đánh bạc, đánh được một lúc thì trả lại cho V 10.000.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng để đánh bạc là 20.000.000 đồng.

+ Trần Thị Lan A mang theo số tiền 10.300.000 đồng để trong túi xách không sử dụng để đánh bạc, Lan A đã vay của V 10.000.000 đồng (trong đó có 7.000.000 đồng tiền V nợ trước đây), đánh được một lúc Lan A trả lại cho V 10.000.000 đồng, tuy nhiên do tiếp tục thua nên vay tiếp 10.000.000 đồng nữa. Tổng số tiền Trần Thị Lan A sử dụng để đánh bạc là 20.000.000 đồng.

+ Ưông Phương Thảo mang theo số tiền 83.340.000 đồng để trong túi xách, 5.000.000 đồng để trong túi quần, Thảo không vay tiền mà đưa ra 5.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

+ Trần Văn T mang theo 4.000.000 đồng đánh thua hết nên vay của Phan Thanh V 10.000.000 đồng. Tổng số tiền Trần Văn T sử dụng để đánh bạc là 14.000.000 đồng.

+ Vương Anh C mang theo 5.000.000 đồng đánh thua hết nên vay của Phan Thanh V 10.000.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền Vương Anh C sử dụng để đánh bạc là 15.000.000 đồng.

+ Hồ Khánh L trước khi vào đánh bạc mang theo số tiền 2.000.000 đồng, L vay của Phan Thanh V số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền Hồ Khánh L sử dụng để đánh bạc là 12.000.000 đồng.

+ Mặc dù Thái Văn L đang bỏ trốn, hiện không xác định được ở đâu, tuy nhiên căn cứ lời khai của Phan Thanh V và tài liệu thu thập được có cơ sở xác định Thái Văn L đã vay của Phan Thanh V 10.000.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là: 108.000.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 23/2021/HS-ST, ngày 21/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên bố:

Bị cáo Phan Thanh V, Nguyễn Thị L, Nguyễn Phi H và Nguyễn Tiến H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo Trần Thị Lan A, Vương Anh C, Hồ Khánh L, Trần Văn T, Ưông Phương T, Phan Ngọc T và Trần Trung T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh V 10 tháng tù; nhưng bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến ngày 02/7/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường B, thị xã Hồng L, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 08 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện Đ, tỉnh H giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Phi H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện Đ, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã B, huyện Đ, tỉnh H giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Tiến H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Lan A 03 năm 02 tháng tù; Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án số 80/2020/HSST, ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 05 năm 08 tháng tù nhưng bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2018 đến ngày 26/3/2018 và từ ngày 27/3/2020 đến ngày 12/5/2020 của bản án số 80/2020/HSST, ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 4 năm 2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Anh C 02 năm 03 tháng tù; Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù về tội “đánh bạc” của bản án số 128/2021/HS - PT, ngày 13 tháng 8

năm 2021 của Toà án nhân dân tỉnh N, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 02 năm 10 tháng tù nhưng bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến ngày 26/6/2020 của bản án số 128/2021/HS - PT, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Toà án nhân dân tỉnh N. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 12/4/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Khánh L 02 năm 03 tháng tù; Tổng hợp hình phạt 01 năm tù về tội “đánh bạc” của bản án số 128/2021/HS - PT, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Toà án nhân dân tỉnh N, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 03 năm 03 tháng tù nhưng bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến ngày 11/6/2020 của bản án số 128/2021/HS - PT, ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Toà án nhân dân tỉnh N và từ ngày bắt bị cáo theo Lệnh truy nã, tạm giam từ ngày 06/8/2021 đến ngày 12/8/2021 của bản án này. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 24 tháng tù; nhưng bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ từ 07/4/2021 đến ngày 09/4/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 24 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện Đ, tỉnh H giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Phan Ngọc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Uông Phương T 24 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, thành phố V, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, thành phố V, tỉnh N giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Uông Phương T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 03 năm tù; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm; quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/10/2021, các bị cáo Phan Thanh V và Trần Văn T đều có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm về hình phạt. Cụ thể: bị cáo Phan Thanh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 23/2021/HSST ngày 21-10-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Phan Thanh V, Trần Văn T trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Vì vậy, đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/4/2021, với mục đích thu lợi từ việc tổ chức cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc, Phan Thanh V đã liên lạc mượn địa điểm là nhà ở của gia đình Nguyễn Thị L tại số nhà 1, đường N, thuộc tổ dân phố , phường B, thị xã H, tỉnh H để tổ chức đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 108.000.000 đồng. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 23/10/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh H tuyên bố các bị cáo Phan Thanh V, Nguyễn Thị L, Nguyễn Phi H và Nguyễn Tiến H về tội “ Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo Trần Thị Lan A, Vương Anh Ch, Hồ Khánh L, Trần Văn T, Uông Phương T, Phan Ngọc T và Trần Trung T về tội: “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Phan Thanh V: là người mượn địa điểm, chuẩn bị công cụ, phương tiện, bố trí người canh gác, cảnh giới, phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc và rửa rêu, lôi kéo, cho người khác vay tiền để tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; có công trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hủy hoại rừng có xác nhận bằng văn bản của Hạt kiểm lâm huyện H, tỉnh H. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có xuất trình biên lai nộp số tiền phạt bổ sung 30.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí sơ thẩm; có bố vợ được nhà nước tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp Tòa án nhân dân; bố ruột

bị cáo đang điều trị bệnh ung thư hiểm nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Trần Văn T: Bị cáo sử dụng số tiền 14.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, có công trong việc điều tra, bắt giữ đối tượng có hành vi đốt cháy rừng và có văn bản xác nhận của Hạt kiểm lâm huyện C, sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú, bố đẻ là có nhiều thành tích trong chiến đấu, xây dựng và phát huy truyền thống bộ đội Trường Sơn được nhà nước tặng Kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn và có công lao trong việc xây dựng nông thôn mới có văn bản xác nhận của xã L, huyện T, tỉnh H. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới mà Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét cho bị cáo đó là biên lai nộp tiền phạt 20.000.000 đồng thể hiện bị cáo đã nộp đủ số tiền phạt của hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Từ những phân tích trên, xét thấy các bị cáo Phan Thanh V và Trần Văn T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần giảm cho hai bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thanh V và Trần Văn T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST, ngày 21-10-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh V phạm tội “*Tổ chức Đánh bạc*”; Bị cáo Trần Văn phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thanh V **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, nhưng bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến ngày 02/7/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T **18(Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ 07/4/2021 đến ngày 09/4/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Phan Thanh V và Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Các Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền